

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 358 /QĐ-SGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 819/SGTVT-VTPTNL ngày 14/6/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước về việc yêu cầu kiểm tra, đối chiếu dữ liệu phương tiện vi phạm tốc độ trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình tháng 04/2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý vận tải phương tiện và người lái,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 245 phù hiệu của 39 đơn vị kinh doanh vận tải có phương tiện vi phạm tốc độ theo quy định.

(Phụ lục kèm theo)

* Lý do thu hồi phù hiệu: có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống) theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ (số liệu trích xuất tháng 04/2023, từ ngày 01/04/2023 đến ngày 30/04/2023).

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị kinh doanh vận tải:

- Chịu trách nhiệm nộp lại phù hiệu xe bị thu hồi nêu trên về Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước thông qua Phòng Quản lý vận tải phương tiện và người lái trong vòng **07 ngày** kể từ ngày ký quyết định này.

- Không được sử dụng phù hiệu bị thu hồi để tham gia hoạt động kinh doanh vận tải.

- Tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động của bộ phận theo dõi an toàn giao thông; yêu cầu đội ngũ lái xe nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và thời gian lái xe, thường xuyên kiểm tra thiết bị giám sát hành

trình bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục và truyền dẫn dữ liệu theo quy định trong suốt quá trình tham gia giao thông.

- Nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng phương tiện tham gia hoạt động kinh doanh vận tải thì đơn vị kinh doanh vận tải làm thủ tục để cấp lại phù hiệu theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ.

Điều 3. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở:

1. Giao Phòng Quản lý vận tải phương tiện và người lái có trách nhiệm tổ chức thực hiện thu hồi phù hiệu các phương tiện nêu tại Điều 1 của Quyết định này, lập và giao biên bản thu hồi phù hiệu cho đơn vị kinh doanh vận tải.

2. Giao Thanh tra Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Phòng QLVT, PT&NL cùng các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm theo quy định đối với các đơn vị kinh doanh vận tải có phương tiện vi phạm nhưng cố tình không chấp hành giao nộp lại phù hiệu theo quy định hoặc cố tình sử dụng các phù hiệu bị thu hồi nêu trên vào hoạt động kinh doanh vận tải.

3. Website Sở (cán bộ phụ trách công nghệ thông tin) đăng tải Quyết định này lên trang thông tin điện tử của Sở.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Giao thông vận tải, Trưởng phòng Quản lý vận tải phương tiện và người lái, thủ trưởng các đơn vị kinh doanh vận tải tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký././

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh;
- Cục ĐBVN;
- Ban Giám Đốc Sở;
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng CSGT - Công an tỉnh;
- Website Sở, Phòng QLVTPTNL, Thanh tra GTVT;
- Các bến xe khách;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Phong

PHỤ LỤC

DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN CÁC ĐƠN VỊ VI PHẠM TỐC ĐỘ TỪ 05 LẦN/1000 KM

Từ ngày: 01/04/2023 đến ngày: 30/04/2023

(Kèm theo Quyết định số 258 /SGTVT-VTPTNL ngày 03/ 4/2023 của Sở GTVT tỉnh Bình Phước)

ST T	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị vận tải	Đơn vị truyền dữ liệu	Vi phạm tốc độ		Tổng km hành
					Lần	/1000km	
1	50F03267	Xe tuyến cố định	CN CÔNG TY CP ĐT PT HOÀNG YẾN LOGISTICS TẠI BÌNH PHƯỚC	Công ty cổ phần Công nghệ Eupfin Việt Nam	148	12,82671	11.538,42
2	50F02947	Xe tuyến cố định	CN CÔNG TY CP ĐT PT HOÀNG YẾN LOGISTICS TẠI BÌNH PHƯỚC	Công ty cổ phần Công nghệ Eupfin Việt Nam	86	12,72789	6.756,81
3	93H03220	Xe Container	CÔNG TY CP BÊ TÔNG NHỰA NÓNG THUẬN PHÚ	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	175	34,36160	5.092,90
4	93C08076	Xe Container	CÔNG TY CP BÊ TÔNG NHỰA NÓNG THUẬN PHÚ	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	131	20,65874	6.341,14
5	93H04082	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỸ PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	304	56,89196	5.343,46
6	93H04018	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỸ PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	68	11,56119	5.881,75
7	93H04091	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỸ PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	33	6,95323	4.746,00
8	93H01854	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH AN BÌNH PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	235	68,30590	3.440,41
9	93H01314	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH AN BÌNH PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	93	64,96044	1.431,64
10	93H01376	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH AN BÌNH PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	74	39,16810	1.889,29
11	93H01398	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH AN BÌNH PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	37	37,00000	596,92
12	93H01240	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH AN BÌNH PHƯỚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	31	31,00000	734,71
13	93C10874	Xe Container	CÔNG TY TNHH CNMT BÌNH PHƯỚC XANH	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn A.D.A	106	16,01382	6.619,28



14	93C07315	Xe Container	CÔNG TY TNHH CNMT BÌNH PHƯỚC XANH	Viettel Tracking	14	8,42461	1.661,80
15	93H01005	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH HOÀNG TUẤN	Viettel Tracking	68	6,90945	9.841,59
16	93C13613	Xe Container	CÔNG TY TNHH HOÀNG TUẤN	Viettel Tracking	63	6,70824	9.391,44
17	93C05363	Xe Container	CÔNG TY TNHH HỒNG MINH	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	68	13,94324	4.876,92
18	93C05467	Xe Container	CÔNG TY TNHH HỒNG MINH	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	62	10,51824	5.894,52
19	93C06738	Xe Container	CÔNG TY TNHH LUYỆN KIM THẮNG LONG	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	265	64,86100	4.085,66
20	93C06405	Xe Container	CÔNG TY TNHH LUYỆN KIM THẮNG LONG	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	192	42,02450	4.568,76
21	93C10356	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH LUYỆN KIM THẮNG LONG	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	23	5,16040	4.457,02
22	93C02842	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV CAO SU BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	17	15,12055	1.124,30
23	93H01925	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV CAO SU BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	7	7,00000	322,63
24	93H01913	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV CAO SU BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	7	7,00000	465,88
25	93C12921	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV CAO SU BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	7	7,00000	745,52
26	93C08256	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	124	23,01361	5.388,12
27	93C05917	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	119	20,44003	5.821,91
28	93H02067	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	114	28,41537	4.011,91
29	93C09568	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	86	35,06321	2.452,71
30	93C11455	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	59	15,62577	3.775,81
31	93C09562	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	55	22,24268	2.472,72
32	93C05890	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	51	8,04234	6.341,44
33	93C09501	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	48	14,21261	3.377,28
34	93C12022	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	43	32,10925	1.339,18
35	93C12312	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	29	9,60286	3.019,93
36	93H00684	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	26	18,77440	1.384,86
37	93C05686	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	13	13,00000	637,31
38	93H00868	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	12	8,93413	1.343,16
39	93C09257	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	11	6,86500	1.602,33
40	93C13813	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DUY KHOA	Viettel Tracking	6	6,00000	106,93
41	93H01218	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV DV LOGISTICS BÌNH PHƯỚC	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	63	6,23095	10.110,82
42	93C08756	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THƯƠNG I	Viettel Tracking	40	5,19837	7.694,73

43	93H00179	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THƯƠNG I	Viettel Tracking	20	6,53018	3.062,70
44	93H00080	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN QUỲNH TRUNG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	133	30,39993	4.375,01
45	93C11976	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN QUỲNH TRUNG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	37	19,87464	1.861,67
46	61C15521	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN QUỲNH TRUNG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	23	5,77305	3.984,03
47	93C06860	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV NÔNG SẢN QUỲNH TRUNG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	13	11,75267	1.106,13
48	93C11894	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV TM HẢI OANH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	38	20,94949	1.813,89
49	93C08082	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV TMDV THANH TUYỀN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	35	14,99834	2.333,59
50	93C08040	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV TMDV THANH TUYỀN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	27	6,21380	4.345,17
51	93C08898	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV TMDV VT HOÀNG HÙNG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	34	12,27443	2.769,99
52	93C08170	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV TMDV VT HOÀNG HÙNG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	20	8,48302	2.357,65
53	93C10074	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH MTV THANH PHƯƠNG BÌNH PHƯỚC	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	28	16,50852	1.696,09
54	93C09973	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	179	29,30808	6.107,53
55	93C07633	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	168	23,98842	7.003,38
56	93C09634	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	133	51,41051	2.587,02
57	93H01554	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	82	33,84504	2.422,81
58	93C09924	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	70	13,77342	5.082,25
59	93C09920	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	61	13,40051	4.552,06

12/10/2023

60	93H03591	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	60	29,52361	2.032,27
61	93C07722	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	50	14,06078	3.555,99
62	93C07680	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	40	10,21161	3.917,11
63	51C34523	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	36	15,05195	2.391,72
64	93C09906	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	34	17,96323	1.892,76
65	93C05087	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty TNHH TTAS	33	21,57901	1.529,26
66	93C09766	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	32	5,50022	5.817,95
67	93C07745	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	29	7,72778	3.752,69
68	93C09936	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	26	12,72242	2.043,64
69	93C09950	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	21	9,66540	2.172,70
70	93C05322	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	16	9,49476	1.685,14
71	93C09997	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT CHẾ BIẾN GỖ PHONG PHÚ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	8	8,00000	844,23
72	93B01064	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH MTV VT HK NẤM DỪNG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	34	22,31362	1.523,73
73	93F00633	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH MTV VT HK NẤM DỪNG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	26	5,80472	4.479,11
74	93C12027	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	159	29,97619	5.304,21
75	93H01701	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	144	22,87153	6.296,04
76	93H00909	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	131	21,41778	6.116,41
77	93C11855	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	88	36,78895	2.392,02

78	93H00449	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	32	6,05593	5.284,07
79	93C11783	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	27	5,35294	5.043,96
80	93C13256	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV VT PHÚ VINH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	6	6,00000	613,93
81	93C07890	Xe tải	CÔNG TY TNHH TM XD CĐ LINH THUẬN	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	90	23,06717	3.901,65
82	93H01801	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH TM XD CĐ LINH THUẬN	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	53	14,09593	3.759,95
83	93C05298	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH TM XD CĐ LINH THUẬN	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	10	5,87628	1.701,76
84	93H01117	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH VT CHÂU THANH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	157	37,41832	4.195,81
85	93C07364	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH VT CHÂU THANH	Viettel Tracking	99	22,44496	4.410,79
86	93C09372	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH VT CHÂU THANH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	83	16,73526	4.959,59
87	93C12670	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH VT CHÂU THANH	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	49	12,64087	3.876,32
88	93C10753	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH XD VT CĐ THANH LÊ	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	70	19,36636	3.614,51
89	93H00296	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH XD VT CĐ THANH LÊ	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	66	11,29132	5.845,20
90	93C06833	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH XD VT CĐ THANH LÊ	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	65	9,48214	6.854,99
91	93C04566	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH XD VT CĐ THANH LÊ	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	47	7,21193	6.516,98
92	93F00154	Xe hợp đồng	DỊCH VỤ DU LỊCH 9 BÉ	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	530	60,83008	8.712,79
93	93B01123	Xe hợp đồng	DNTN MINH KHANH	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	165	20,53242	8.036,07
94	93B00647	Xe hợp đồng	DNTN MINH KHANH	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	44	8,40894	5.232,52
95	93B00813	Xe hợp đồng	DNTN MINH KHANH	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	24	5,48462	4.375,87
96	93B00600	Xe hợp đồng	HTX DV VT HH HK BÙ ĐĂNG	Công ty Cổ phần VCOMSAT	131	9,35073	14.009,59
97	50H08782	Xe tải	HTX DV VT HH HK BÙ ĐĂNG	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	6	6,00000	785,79
98	93H02157	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	438	22,67087	19.319,94

99	93H00461	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	312	24,75734	12.602,33
100	93H02908	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	245	25,36644	9.658,43
101	93H03334	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	196	28,01774	6.995,57
102	93H03526	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	141	23,18282	6.082,09
103	93C12362	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	137	16,62903	8.238,60
104	93H03596	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	127	16,35486	7.765,28
105	93H02847	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	117	12,30200	9.510,65
106	93H03286	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	109	19,56279	5.571,80
107	93F00641	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	90	9,40844	9.565,88
108	93C13866	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	87	33,47205	2.599,18
109	93H03568	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	83	9,37424	8.854,05
110	93H00943	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần VCOMSAT	78	12,98154	6.008,53
111	93C07521	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	77	31,67605	2.430,86
112	93C10057	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	75	6,96583	10.766,85
113	93F00100	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	67	5,85563	11.441,97
114	93F00648	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	65	8,05487	8.069,66
115	47B02425	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	62	5,31821	11.658,06
116	93H01254	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	60	19,06420	3.147,26
117	93H03792	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	60	8,23362	7.287,19

118	93C13988	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIÊN THÔNG BÌNH MINH	58	6,87398	8.437,61
119	93C12036	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH TARIS	58	8,26226	7.019,87
120	48H00569	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	57	16,80232	3.392,39
121	93F00118	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	55	20,01474	2.747,98
122	93H01245	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	45	8,64176	5.207,27
123	93H03860	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	45	15,62212	2.880,53
124	70C13279	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	42	16,52952	2.540,91
125	93B00845	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	41	10,75594	3.811,85
126	93C12003	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIÊN THÔNG BÌNH MINH	37	5,14050	7.197,74
127	48H00139	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIÊN THÔNG BÌNH MINH	36	6,97943	5.158,01
128	93B00951	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	36	8,38432	4.293,73
129	93H03169	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	35	23,06995	1.517,13
130	93H03205	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	33	16,13171	2.045,66
131	93H00587	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIÊN THÔNG BÌNH MINH	31	7,17833	4.318,55
132	93C10617	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	31	12,29232	2.521,90
133	93H01482	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	30	30,00000	764,96
134	48H01682	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	29	6,12333	4.735,99
135	93H03168	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	28	28,00000	636,06
136	93H02994	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	27	8,44697	3.196,41

16/03/2018

137	93H01299	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	26	5,93762	4.378,86
138	93F00361	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Công nghệ Điện tử & Viễn thông Việt Nam	25	9,56156	2.614,63
139	93C12874	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	18	7,41235	2.428,38
140	93H02545	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	18	7,97902	2.255,91
141	93H00378	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	17	12,39879	1.371,10
142	93C13430	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	16	8,50338	1.881,60
143	93H02610	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	16	5,14416	3.110,32
144	93H02487	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty CP Điện Tử Viễn Thông NASA	15	9,69612	1.547,01
145	93H00667	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	15	11,15595	1.344,57
146	50H17320	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	15	11,75982	1.275,53
147	93H02676	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	14	14,00000	942,57
148	93C05449	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH TARIS	14	7,06614	1.981,28
149	50H17206	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	13	13,00000	762,84
150	93H03695	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	12	6,46453	1.856,28
151	93C07373	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	10	10,00000	954,65
152	93C10455	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	10	6,31018	1.584,74
153	48H00702	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	9	7,32142	1.229,27

154	93F00630	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	9	5,55254	1.620,88
155	93H03333	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU SMC	9	5,72081	1.573,20
156	93H02875	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	9	6,10434	1.474,36
157	93C08664	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	8	6,09193	1.313,21
158	70C13530	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	8	5,15677	1.551,36
159	93H01545	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	7	5,78810	1.209,38
160	93H02412	Xe tải	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	7	6,07497	1.152,27
161	93F00659	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	6	6,00000	754,74
162	93H01894	Xe Container	HTX VẬN TẢI 19/5	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	6	5,97418	1.004,32
163	93H01905	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	152	29,85294	5.091,63
164	93B00979	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	146	12,80864	11.398,55
165	93B00924	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty CP Điện Tử Viễn Thông NASA	141	12,26618	11.495,02
166	93H00084	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	64	10,83242	5.908,19
167	93C06807	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	63	13,82537	4.556,84
168	93B01086	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG BÌNH MINH	54	12,53699	4.307,26
169	93H00488	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	44	10,51486	4.184,55
170	93B01169	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	19	7,12737	2.665,78
171	93H02221	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viview Việt Nam	17	11,32988	1.500,46
172	93H03968	Xe tải	HTX VẬN TẢI BÌNH LONG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	8	5,50775	1.452,50
173	93C08952	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI CHƠN THÀNH	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	62	11,65036	5.321,72
174	93H01788	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐÔNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	134	24,53689	5.461,16

175	93H03357	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	107	18,70009	5.721,90
176	61H03938	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	91	10,62715	8.562,98
177	93C12755	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	59	15,02934	3.925,66
178	93H00451	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	50	10,82834	4.617,51
179	93C09772	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	47	5,85847	8.022,57
180	93H02439	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	26	7,73686	3.360,54
181	48H01590	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	22	7,77449	2.829,77
182	93C13074	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	20	7,33422	2.726,94
183	93C12960	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	CÔNG TY TNHH TARIS	15	6,13934	2.443,26
184	93H02054	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	12	5,25549	2.283,33
185	93C05512	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	CÔNG TY TNHH TARIS	12	12,00000	526,53
186	93H02892	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	11	10,49320	1.048,30
187	93H02925	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	10	5,54760	1.802,58
188	93H02383	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG TIẾN	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	9	5,41675	1.661,51
189	93C13792	Xe tải	HTX VẬN TẢI ĐỒNG XOÀI	Công ty cổ phần Công nghệ Eupfin Việt Nam	46	10,10779	4.550,95
190	93C09269	Xe tải	HTX VẬN TẢI HÀNG HÓA ĐĂNG KHOA BP	Công ty Cổ phần VCOMSAT	74	17,14472	4.316,20
191	93C09413	Xe tải	HTX VẬN TẢI HÀNG HÓA ĐĂNG KHOA BP	CÔNG TY TNHH TARIS	38	7,48415	5.077,39
192	93C07592	Xe Container	HTX VẬN TẢI HÀNG HÓA ĐĂNG KHOA BP	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	20	8,03120	2.490,29
193	93C08501	Xe Container	HTX VẬN TẢI HÓN QUẢN	Viettel Tracking	60	13,13092	4.569,37
194	93B00782	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI LỘC NINH	Công ty Cổ phần VCOMSAT	96	8,33351	11.519,76

195	93F00001	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI LỘC NINH		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	80	8,86194	9.027,37
196	93H02214	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	153	23,92039	6.396,22
197	93B00624	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	36	36,00000	767,81
198	93C13292	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần VCOMSAT	36	6,18482	5.820,70
199	93C13210	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	29	13,63514	2.126,86
200	93C07709	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		CÔNG TY TNHH TARIS	28	5,81266	4.817,07
201	93H01882	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	17	6,81043	2.496,17
202	93C09323	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần VCOMSAT	15	7,45933	2.010,90
203	49B01490	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	12	12,00000	963,71
204	93H03125	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty Cổ phần VCOMSAT	8	8,00000	911,92
205	93C10511	Xe tải	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty TNHH Ứng dụng Bản đồ Việt (VIETMAP)	8	8,00000	814,53
206	93B01162	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI PHƯỚC LONG		Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	6	6,00000	461,08
207	93H03039	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	609	64,30176	9.470,97
208	93H03037	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	69	15,04950	4.584,87
209	93C13018	Xe Container	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	59	6,88922	8.564,10
210	93C10363	Xe tải	HTX VẬN TẢI SONG LONG		CÔNG TY TNHH TARIS	51	15,17138	3.361,59
211	93H02283	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	49	6,98674	7.013,28
212	93C13764	Xe tải	HTX VẬN TẢI SONG LONG		CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỆN THÔNG BÌNH MINH	33	7,83037	4.214,36
213	93C10387	Xe Container	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	30	5,93465	5.055,06
214	93C12646	Xe tải	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	26	19,30685	1.346,67
215	93C13281	Xe Container	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	25	6,08878	4.105,91
216	61C34327	Xe tải	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty Cổ phần VCOMSAT	23	15,09224	1.523,96
217	93H00983	Xe Container	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	18	6,63343	2.713,53
218	93H00496	Xe Container	HTX VẬN TẢI SONG LONG		Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	7	7,00000	206,33

219	93C01844	Xe tải	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty Cổ phần VCOMSAT	348	33,58908	10.360,51
220	93C04692	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	193	49,87030	3.870,04
221	93C04620	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	83	26,39074	3.145,04
222	93C06409	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Viettel Tracking	49	22,86847	2.142,69
223	93B01018	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	45	8,40252	5.355,54
224	93H00008	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	38	7,06987	5.374,92
225	93H03588	Xe tải	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viview Việt Nam	36	7,13210	5.047,60
226	93B01223	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	33	8,39428	3.931,25
227	93C04411	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	32	11,15063	2.869,79
228	93C09934	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	22	8,23452	2.671,68
229	93B01185	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	21	7,66222	2.740,72
230	93H02307	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	17	5,47445	3.105,34
231	51B40836	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty Cổ phần Điện tử viễn thông Ánh Dương	15	7,69506	1.949,30
232	63F00168	Xe hợp đồng	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	14	11,68061	1.198,57
233	93C04251	Xe Container	HTX VẬN TẢI SỐ 1	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	7	5,34355	1.309,99
234	93H01892	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	187	37,18650	5.028,71
235	93H02998	Xe tải	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	161	29,52603	5.452,82
236	93H00660	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	154	29,66339	5.191,59
237	93C13285	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	138	22,60160	6.105,76
238	50H09651	Xe tải	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	CÔNG TY TNHH TARIS	86	9,93276	8.658,21
239	93H00141	Xe tải	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	70	9,43429	7.419,74
240	93H01973	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	41	8,02687	5.107,85
241	93H00274	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty TNHH Phát triển công nghệ điện tử Bình Anh	23	11,90288	1.932,31
242	93C14560	Xe tải	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	17	10,90202	1.559,34
243	93C11662	Xe tải	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Trách nhiệm Hữu hạn A.D.A	11	5,81177	1.892,71
244	50H14665	Xe đầu kéo	HTX VẬN TẢI VẠN PHÚC	Công ty Cổ phần VCOMSAT	7	7,00000	874,98
245	93B00706	Xe hợp đồng	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	Công ty cổ phần TCT Toàn Cầu	18	5,07493	3.546,84